

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Tháng 9, bình quân lãi suất gửi và vay mới giảm về 4,8% và 8,4%/năm
- Thông tin mới về số phận các ngân hàng yếu kém
- Tổng doanh thu phí bảo hiểm Q.III/2023 ước đạt 52.900 tỷ đồng, giảm 10,4% so với cùng kỳ

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- UOB hạ dự báo tăng trưởng năm 2023 của Việt Nam xuống 5%
- Nikkei: Triển vọng hồi phục kinh tế Việt Nam còn nhiều thách thức

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- World Bank hạ dự báo tăng trưởng của các nền kinh tế đang phát triển tại Đông Á và Thái Bình Dương
- Nền kinh tế Trung Quốc có dấu hiệu thoát đáy

Sacombank

Bảng chỉ số

(Thứ Ba, ngày 03/10/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,155.25	↑	0.10%
HNX - INDEX	236.72	↑	0.16%
DOWN JONES INDUS	33,433.35	↓	-0.22%
EURO STOXX 50 PR	4,137.63	↓	-0.89%
CSI 300 INDEX	3,689.52		0.00%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	68.900	↑	0.07%
Quốc tế (USD/Oz)	1,827.7	↓	-1.12%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.065	↑	0.02%
DX1	107.06	↑	0.79%
EUR/USD	1.0471	↓	-0.90%
USD/JPY	149.81	↑	0.15%
USD/CNY	7.2980		0.00%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	88.38	↓	-2.93%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0.79%, đạt mốc 107.02. Đồng USD tăng vào phiên giao dịch vừa qua, sau khi dữ liệu kinh tế mới một lần nữa ủng hộ quan điểm rằng, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) sẽ duy trì lãi suất cao hơn trong thời gian dài hơn..



- USD/JPY tăng 50 pip lên 149.90 sau khi lãi suất Kho bạc Hoa Kỳ cao hơn và USD ổn định hơn. AUD/USD giảm 70 pip xuống 0.6360. RBA dự kiến sẽ giữ nguyên lãi suất ở mức 4.10% trong cuộc họp thứ tư liên tiếp. Đây sẽ là cuộc họp hội đồng quản trị đầu tiên với tư cách là Thống đốc của Michele Bullock.



- Giá vàng giảm 0.8% xuống 1,835.40 USD/Ounce, mức thấp nhất kể từ ngày 10/03. Một yếu tố khác gây bất lợi cho vàng chính là các nhà đầu tư đã lạc quan hơn khi Tổng thống Mỹ Joe Biden ký ban hành luật ngân sách tạm thời nhằm ngăn nguy cơ Chính phủ đóng cửa.

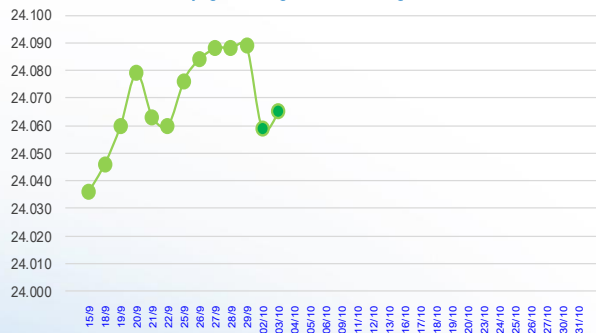


- Giá dầu thô của Mỹ WTI giảm 2.2%, xuống mức 88.82 USD/thùng. Dầu giảm khi đồng USD mạnh và nhà đầu tư chốt lời cũng như mối lo ngại về nguồn cung dầu thô ngày càng cao và áp lực đối với nhu cầu từ môi trường lãi suất cao.

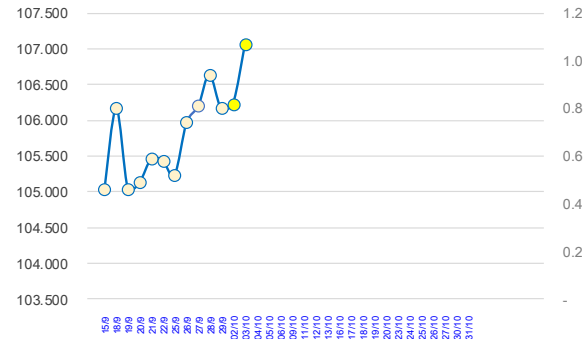
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



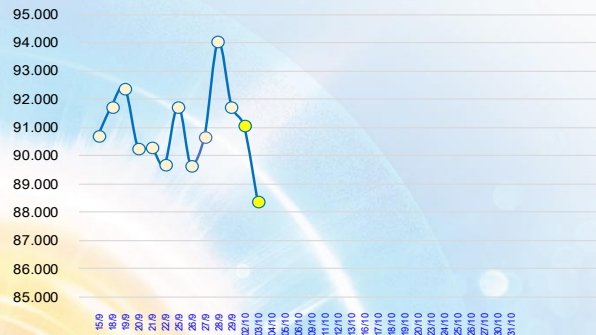
Tỷ giá trung tâm - Tháng 10/2023



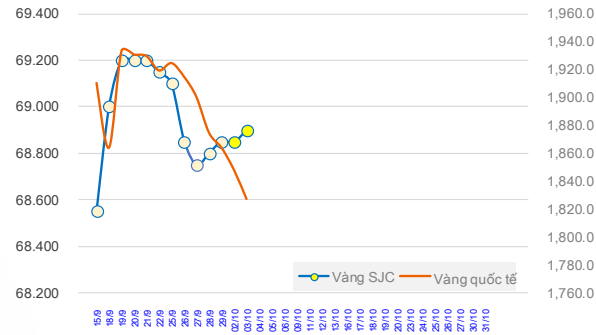
Chỉ số DXY - Tháng 10/2023



Giá dầu thô - Tháng 10/2023



Giá vàng - Tháng 9/2023



Tháng 9, bình quân lãi suất gửi và vay mới đã giảm về 4,8% và 8,4%/năm

Lãi suất (%/năm)	Mức cũ	Mức mới sau 4 lần hạ lãi suất
Tái cấp vốn	6	4,5
Tái chiết khấu	4,5	3
Lãi suất cho vay qua đêm và cho vay bù đắp thiết hụt vốn	7	5
Lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VND kỳ hạn dưới 6 tháng, tiền gửi KKH và kỳ hạn dưới 1 tháng	1	0,5
Tiền gửi kỳ hạn từ 1 đến dưới 6 tháng	6	4,75
Lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND đối với một số lĩnh vực ưu tiên	5,5	4

Theo báo cáo gửi Chính phủ mới đây, Bộ Kế hoạch và đầu tư (KH&ĐT) cho biết, Việt Nam (VN) đã điều chỉnh giảm liên tục 4 lần các mức lãi suất (LS) với mức **↓0,5-2%/năm**, trong bối cảnh LS thế giới tiếp tục tăng và neo ở mức cao để tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế (KT), doanh nghiệp (DN) và người dân. Bộ KH&ĐT đánh giá, việc liên tục điều chỉnh giảm các mức LS điều hành là giải pháp linh hoạt, phù hợp với điều kiện thị trường hiện nay để hỗ trợ quá trình phục hồi tăng trưởng KT theo chủ trương của Quốc hội và Chính phủ. Qua đó tiếp tục định hướng giảm mặt bằng LS cho vay của thị trường, tăng khả năng tiếp cận vốn của DN và người dân, góp phần thúc đẩy tăng trưởng KT. Đến nay, mặt bằng LS đã có xu hướng giảm. LS tiền gửi và cho vay bình quân của các giao dịch phát sinh mới bằng VND của ngân hàng thương mại (NHTM) giảm hơn 1%/năm sv cuối 2022. Đến 1/9/2023, LS tiền gửi và cho vay bình quân các giao dịch phát sinh mới của NHTM ở mức 4,8%/năm và 8,4%/năm. Theo Bộ KH&ĐT, với tác động có độ trễ của chính sách sau những lần điều chỉnh giảm LS điều hành, dự kiến mặt bằng LS cho vay sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới. Về điều hành tỷ giá, trong hơn 8 tháng đầu năm 2023, thị trường ngoại tệ và tỷ giá diễn biến tương đối ổn định, thanh khoản ngoại tệ thông suốt, các nhu cầu ngoại tệ hợp pháp được đáp ứng đầy đủ. Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục mua được USD từ các tổ chức tín dụng (TCTD) để bổ sung dự trữ ngoại hối Nhà nước.

Thông tin mới về số phận các ngân hàng yếu kém



Thống đốc Nguyễn Thị Hồng vừa có báo cáo gửi Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết kỳ họp thứ 4 đối với lĩnh vực ngân hàng (NH). Đến nay, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết quyết định chủ trương chuyển giao bắt buộc 2 NH. NHNN đang chỉ đạo các bên liên quan thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định tại Luật các TCTD (đã sửa đổi, bổ sung) để trình Chính phủ phê duyệt phương án chuyển giao bắt buộc đối với 2 NH này và hoàn thiện phương án, trình Chính phủ quyết định chủ trương chuyển giao bắt buộc đối với 1 NH mua bắt buộc còn lại. NHNN chỉ đạo các NH mua bắt buộc thuê tổ chức tư vấn xác định giá trị DN, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật... Theo NHNN, công tác cơ cấu lại hệ thống các TCTD, đặc biệt là với các NH được kiểm soát đặc biệt, NH yếu kém gặp nhiều khó khăn. Việc tìm kiếm, đàm phán NHTM đủ điều kiện nhận chuyển giao bắt buộc (năng lực tài chính, quản trị, kinh nghiệm cơ cấu TCTD yếu kém) kéo dài, gặp khó khăn do phụ thuộc lớn vào việc tự nguyện tham gia của các NHTM và cần thời gian để thuyết phục cổ đông, nhất là cổ đông lớn, cổ đông chiến lược nước ngoài. Cơ chế chính sách, nguồn lực tài chính để xử lý TCTD yếu kém nói chung và để xây dựng phương án chuyển giao bắt buộc các NH mua bắt buộc và DongABank nói riêng còn nhiều bất cập, vướng mắc, thủ tục kéo dài.

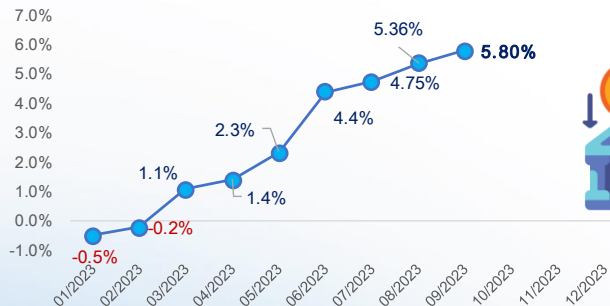
Tổng doanh thu phí bảo hiểm Q.III/2023 ước đạt 52.900 tỷ đồng, giảm 10,4% so với cùng kỳ



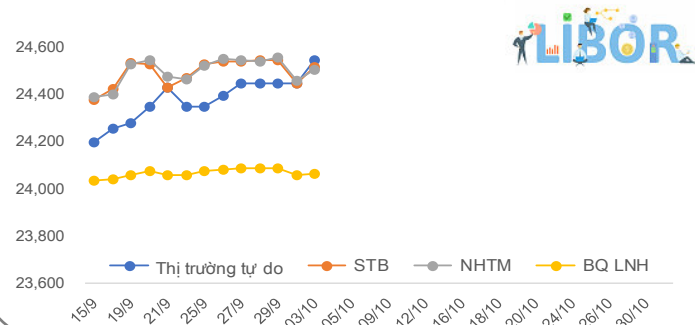
Theo số liệu cập nhật của Tổng cục Thống kê, tổng doanh thu phí bảo hiểm (BH) Q.III ước đạt 52.900 tỷ đồng (↓10,4% sv cùng kỳ 2022). Tính chung 9 tháng, tổng doanh thu phí BH ước đạt 165.600 tỷ đồng (↓6,9%), trong đó: Doanh thu phí lĩnh vực BH phi nhân thọ ước đạt 52.200 tỷ đồng (↑2,6%), lĩnh vực BH nhân thọ ước đạt 113.400 tỷ đồng (↓10,7%). Chi trả quyền lợi BH ước đạt 57.100 tỷ đồng (↑30,2%). Tổng số tiền đầu tư trở lại nền KT ước đạt 746,7 tỷ đồng (↑15,4%). Tổng tài sản thị trường BH ước đạt 890,5 tỷ đồng (↑14,4%). Tổng dự phòng nghiệp vụ BH ↑12,9% sv cùng kỳ 2022. Thị trường BH đang gặp khó khăn nhất định do quy định chặt chẽ của hợp đồng BH từ kênh bán hàng qua các NH. Doanh thu phí BH toàn thị trường 9 tháng giảm sv cùng kỳ năm trước. Mặc dù, doanh thu phí BH nhân thọ giảm nhưng doanh thu phí BH phi nhân thọ đang có xu hướng tăng do các DN BH phi nhân thọ đang rất nỗ lực ứng dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh doanh cũng như đẩy mạnh hợp tác với các đối tác tiềm năng nhằm mở rộng thị trường, giúp tối ưu hóa quy trình kinh doanh đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng, kỳ vọng vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay và duy trì được mức tăng trưởng doanh thu bền vững.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, Lãi

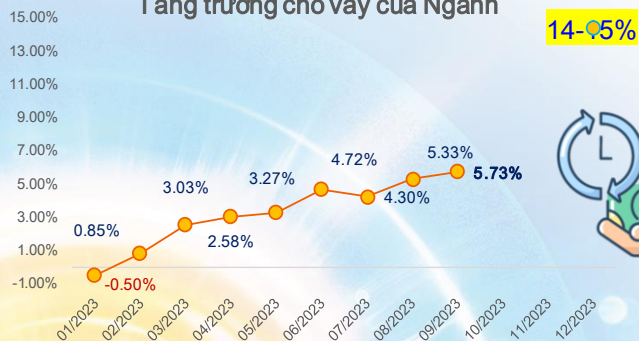
Tăng trưởng huy động của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 10/2023



Tăng trưởng cho vay của Ngành



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Ngày áp dụng
29/9/2023



UOB hạ dự báo tăng trưởng năm 2023 của Việt Nam xuống 5%

Vietnam: Quarterly Real GDP Growth

Source: Macrobond, UOB Global Economics & Markets Research



UOB vừa cập nhật dự báo tăng trưởng KT VN 2023, sau khi có kết quả tăng trưởng Q.III. Theo UOB, trong 9 tháng đầu năm nay, KT VN tăng trưởng 4,24% sv cùng kỳ. Đây là sự cải thiện sv mức 3,72% của nửa đầu 2023 nhưng chỉ bằng ½ sv tốc độ **↑8,85%** sv cùng kỳ vào 2022. Điều này đồng nghĩa với việc mục tiêu tăng trưởng chính thức là 6,5% là 1 thách thức. Để đạt được mục tiêu này, tốc độ tăng trưởng trong Q.IV của VN sẽ cần ít nhất là 12% và điều này khó xảy ra trong bối cảnh hiện tại nếu nhu cầu cơ bản không có sự cải thiện mạnh mẽ. Mặc dù, tăng trưởng đã vững chắc hơn trong Q.III nhưng kết quả tăng trưởng chậm trong 6 tháng đầu năm vẫn ảnh hưởng đáng kể. Do đó, UOB hạ dự báo tăng trưởng cả năm xuống 5%, **↓0,2%** sv trước đó, với giả định tốc độ tăng trưởng GDP thực tế trong Q.IV đạt 7% sv cùng kỳ, **↓0,6%** sv dự báo trước. Điều này đòi hỏi các hoạt động KT và đơn đặt hàng phải tăng nhanh trong những tháng tới. Theo thường lệ, Q.IV là quý có kết quả hoạt động tốt nhất trong hầu hết các năm ở VN, mặc dù mức tăng trưởng trong 2023 sẽ bị áp lực khi so sánh với số liệu 2022 với mức tăng trưởng đặc biệt mạnh mẽ. UOB duy trì dự báo 2024 ở mức 6%. Báo cáo đề cập đến 1 số tín hiệu tích cực: xuất khẩu tháng 9 tăng sau 6 tháng giảm liên tiếp, đạt mức 4,6% sv cùng kỳ; Nhập khẩu có xu hướng tương tự, **↑2,6%** sv cùng kỳ, sau 10 tháng giảm liên tiếp; Sản lượng công nghiệp **↑5,1%** sv cùng kỳ trong tháng 9, mức tăng tốt nhất kể từ tháng 11/2022, do lĩnh vực sản xuất ghi nhận sản lượng tăng tháng thứ 4 liên tiếp sv cùng kỳ,...

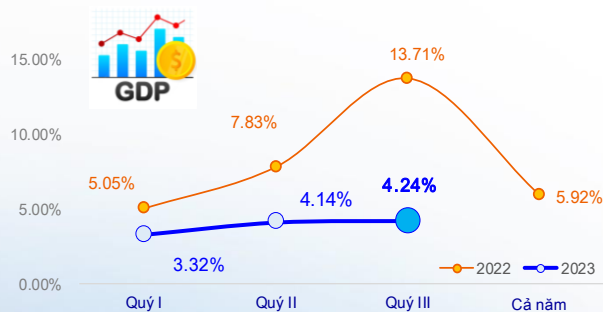
Nikkei: Triển vọng hồi phục kinh tế Việt Nam còn nhiều thách thức



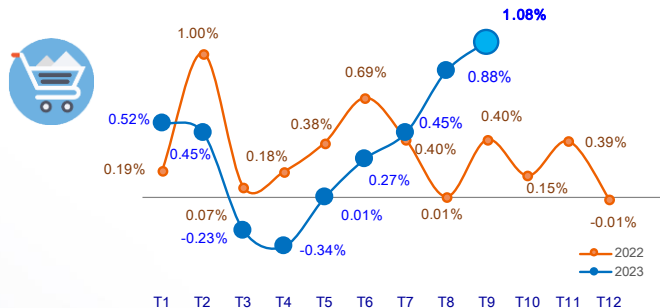
Nikkei Asia mới đây đánh giá KT VN tăng tốc sv quý trước nhờ sự phục hồi của ngành dịch vụ. “KT trong Q.III được thúc đẩy chủ yếu nhờ ngành bán lẻ và du lịch. Ước tính ngành này chiếm #40% GDP của VN. Du khách quay trở lại các điểm đến nổi tiếng như thành phố Đà Nẵng, với lượng khách nước ngoài từ tháng 7 đến tháng 8 đạt 2,25 triệu, đã vượt mốc 1,27 triệu của tháng 7 đến tháng 9/2022. Số liệu mới công bố từ Tổng cục Thống kê cũng cho thấy lĩnh vực sản xuất đang phục hồi. Chỉ số sản xuất công nghiệp hàng tháng chuyển biến tích cực trong tháng 5 và đánh dấu tháng tăng trưởng thứ 5 liên tiếp trong tháng 9”. Tuy nhiên, các chuyên gia cho rằng sự phục hồi còn mờ nhạt. Giám đốc Khối Nghiên cứu MBS cho Nikkei Asia biết: “Tăng trưởng GDP Q.III thấp hơn kỳ vọng của chúng tôi. Các lĩnh vực sản xuất và dịch vụ phục hồi chậm hơn sv dự kiến”. Chúng tôi hạ dự báo tăng trưởng 2023 của VN từ 5,3% xuống 4,9-5%”. Triển vọng KT VN cũng được đánh giá là chưa chắc chắn. Theo CEO Công ty May mặc Dony, tình hình hiện tại vẫn “tiêu cực” khi các nhà xuất khẩu phải đối mặt với nhiều thách thức xuất phát từ nhu cầu yếu ở các thị trường truyền thống như châu Âu và Mỹ. “Nhiều công ty may mặc đang đứng trước nguy cơ đóng cửa trước cuối năm nếu không tìm được thị trường xuất khẩu thay thế”. Trong khi đó, 1 quan chức ngành thép dự báo “không kỳ vọng nhu cầu phục hồi trong 2023”. Chuyên gia Anh Pham chỉ ra rằng, động lực tăng trưởng chính của nền KT VN là xuất khẩu và khu vực dịch vụ. VN nên điều chỉnh thêm chính sách thị thực để thuận lợi hơn trong việc thu hút nhiều khách quốc tế như từ EU và Mỹ.

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

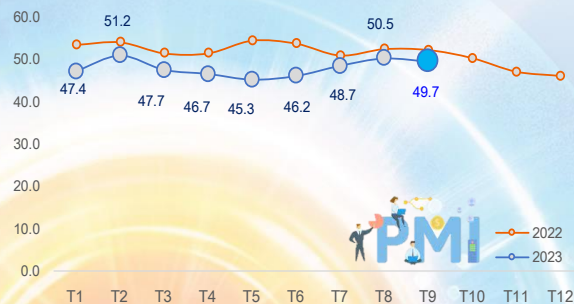
GDP năm 2022 - 2023



CPI năm 2022-2023



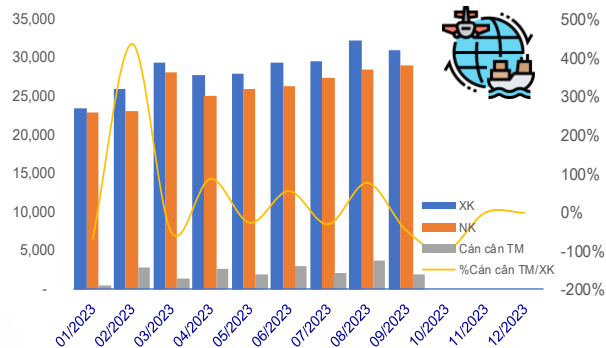
PMI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



World Bank hạ dự báo tăng trưởng của các nền kinh tế đang phát triển tại Đông Á và Thái Bình Dương



Theo báo cáo tháng 10 công bố ngày 2/10, World Bank (WB) dự báo, các nền KT đang phát triển ở Đông Á và Thái Bình Dương sẽ **↑5%** vào 2023. Con số này thấp hơn 1 chút so với mức **↑5,1%** trong dự báo vào tháng 4. Đối với 2024, WB dự báo **↑4,5%** cho khu vực này, **↓0,3%** so với dự báo tháng 4. WB giữ nguyên dự báo tăng trưởng KT 2023 của Trung Quốc (TQ) ở mức **↑5,1%** nhưng hạ dự báo 2024 **↓0,4%** xuống 4,4% so với dự báo trước đó. Các yếu tố cấu trúc dài hạn như mức nợ tăng cao ở nền KT TQ và sự yếu kém trong lĩnh vực bất động sản là lý do khiến WB hạ mức dự báo. “Trong khi các yếu tố trong nước có thể ảnh hưởng chủ yếu đến tăng trưởng ở TQ, thì các yếu tố bên ngoài sẽ có ảnh hưởng mạnh mẽ hơn đến tăng trưởng ở hầu hết các nước còn lại trong khu vực”. Mặc dù, các nền KT Đông Á hầu như đã phục hồi sau chuỗi cú sốc kể từ 2020 và sẽ tiếp tục tăng trưởng nhưng tốc độ tăng trưởng có thể sẽ chậm lại. Sự gia tăng đáng kể của nợ chính phủ nói chung, cũng như nợ DN, đặc biệt là ở TQ, Thái Lan và Việt Nam. WB cảnh báo mức nợ chính phủ cao có thể hạn chế cả đầu tư công và tư nhân. Nợ tăng cao có thể dẫn đến LS cao hơn, điều này sẽ làm tăng chi phí vay đối với DN tư nhân. Ước tính Nợ chính phủ/GDP nói chung của toàn Đông Á và Thái Bình Dương **↑10 điểm %** trong 2023, liên quan đến sự sụt **↓1,2 điểm %** trong tăng trưởng đầu tư. Nợ tư nhân/GDP **↑10 điểm %** do sự sụt **↓1,1 điểm %** trong tăng trưởng đầu tư. Hiện tại, chi tiêu hộ gia đình ở các nước đang phát triển thuộc Đông Á và Thái Bình Dương vẫn đang thấp hơn mức trước đại dịch.

Nền kinh tế Trung Quốc có dấu hiệu thoát đáy



Hoạt động của các nhà máy ở TQ trong tháng 9 đã tăng trưởng lần đầu tiên sau 5 tháng giảm liên tiếp. Dữ liệu này nổi tiếp 1 loạt dấu hiệu gần đây cho thấy nền KT TQ có thể đã bắt đầu thoát đáy. Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) của TQ tăng lên mức 50,2 điểm trong tháng 9 từ mức 49,7 điểm trong tháng 8, theo số liệu mới được Tổng cục Thống kê TQ công bố. Với chỉ số PMI, mức trên 50 điểm phản ánh sự tăng trưởng và dưới 50 điểm cho thấy sự suy giảm. PMI tháng 9 cao hơn dự báo mà giới phân tích đưa ra trước đó là 50 điểm. Đây là số liệu thống kê KT tháng 9 chính thức đầu tiên được công bố của TQ. Trước báo cáo PMI, TQ cũng có 1 loạt số liệu khác cho thấy nền KT đang dần ổn định trở lại sau thời gian mất đà phục hồi. Những tín hiệu đầu tiên về sự cải thiện của nền KT TQ xuất hiện trong tháng 8, với sản lượng của các nhà máy và doanh thu bán lẻ tăng tốc, tốc độ giảm của xuất nhập khẩu giảm bớt và áp lực giảm phát được giải tỏa. Trong tháng 8, lợi nhuận của DN công nghiệp gây bất ngờ với mức ▲17,2%, sau khi ghi nhận mức ▼6,7% trong tháng 7. PMI phi sản xuất cũng tăng, đạt mức 51,7 điểm trong tháng 9 sv mức 51 điểm của tháng 8. PMI tổng hợp đạt 52 điểm trong tháng 9, từ mức 51,3 điểm của tháng 8... Tuần trước, ADB cắt giảm dự báo tăng trưởng KT TQ 2023 về 4,9% từ mức dự báo ▲5% đưa ra hồi tháng 7. ADB cho biết, cơ sở của động thái hạ triển vọng tăng trưởng này là thị trường bất động sản còn ảm đạm của TQ.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,5%
ADB	5,8%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
Standard Chartered Bank	5,4%	
IMF	4,7%	5,8%
HSBC	5,0%	
UOB	5,0%	6,0%
VNDirect	5,5%	



(*) Cập nhật dự báo mới nhất của các tổ chức

WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/tong-doanh-thu-phi-bao-hiem-quy-iii2023-uoc-dat-52900-ty-dong-giam-104-so-voi-cung-ky-post331006.html>
<https://vietstock.vn/2023/09/thong-tin-moi-ve-so-phan-cac-ngan-hang-yeu-kem-757-1110667.htm>
<https://vietnambiz.vn/thang-9-binh-quan-lai-suat-gui-va-vay-moi-da-giam-ve-48-va-84nam-2023930101851505.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/uob-ha-du-bao-tang-truong-nam-2023-cua-viet-nam-xuong-5-202310211149955.htm>
<https://vietnambiz.vn/nikkei-trien-vong-hoi-phuc-kinh-te-viet-nam-con-nhieu-thach-thuc-20231027311078.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://bnews.vn/wb-ha-du-bao-tang-truong-cua-cac-nen-kinh-te-dang-phat-trien-tai-dong-a-va-thai-binh-duong/308476.html>
<https://vneconomy.vn/nen-kinh-te-trung-quoc-co-dau-hieu-thoat-day.htm>